| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN H**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 759/2023/QĐST-HNGĐ | *H, ngày 19 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 519/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Hoàng Bảo T**– sinh năm 1981

Nơi thường trú và nơi cư trú: Số 2 hẻm 295/17/32 phố B, phường B, quận H, H.

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Minh T**– sinh năm 1981

Nơi thường trú: Số 10A Q36 T, phường T, quận H, thành phố H.

Nơi cư trú: P609 H1 HUD3 N, phường T, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023;

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Bảo Tvà chị Nguyễn Thị Minh T

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, Chị Tcó hai con chung Hoàng Thu M– sinh ngày 03/8/2006 và Hoàng Minh A– sinh ngày 06/8/2009. Anh, chị thỏa thuận giao hai con cho Chị Ttrực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật thay đổi khác. Anh

Tcấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/2con/1tháng (mỗi con 1.500.000 đồng/1 tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2023 cho đến khi con đủ tuổi thành niên hoặc đến khi có quyết định pháp luật thay đổi khác.

Anh Tcó quyền và nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Anh T, Chị Tcùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh T, Chị Tcùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ttự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Anh Tđã nộp theo biên lai số 0000195 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh Tđã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm..

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.**Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường B, quận H, H (ĐKKH số 64 ngày 28/4/2005);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**